TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS - ST
Ngày 06 – 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hảo

Bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký phiên tòa: Phạm Thị Ngọc Phượng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1998, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 127/2021/HS –ST, ngày 30 tháng 11 năm 2021, Tòa án huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù cho hưởng án treo về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo bị bắt tam giam từ ngày 20 tháng 5 năm 2022 đến nay, hiện tại đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt" .

Bị hại:

Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1993, "có mặt".

Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc,

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Anh T1, sinh năm 1984, "vắng mặt".

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Ông Đỗ Đức K, sinh năm 1968, "vắng mặt".

Địa chỉ: Khu 3, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Đỗ Đình T2, sinh năm 1990, "vắng mặt".

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Đỗ Đình T3, sinh năm 1992, "vắng mặt".

Địa chỉ: Số nhà 351, đường H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

+ Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1974, "có mặt", (là mẹ bị cáo T).

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

-*Người tham gia tố tụng khác:*

-*Người làm chứng:*

-Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985, "vắng mặt".

-Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1981, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2021, Nguyễn Văn T cùng với anh Nguyễn Mạnh C và anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 ở thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, cùng ngồi uống nước tại quán cà phê "Ngày Mới" ở Khu phố 2, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, do có mối quan hệ quen biết nhau từ trước nên T có hỏi mượn xe ô tô Toyota hiệu Vios, Biển kiểm soát: 88A -108.85 của anh C để về nhà tắm. Anh C đồng ý rồi đưa chìa khóa và xe ô tô cho T. Sau khi về nhà tắm xong, T không nói cho anh C biết mà tự ý điều khiển xe ô tô mượn của anh C đi lên Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ để chơi. Do không có tiền chi tiêu nên T đã cầm cố xe ô tô Biển kiểm soát 88A-108.85 cho một người đàn ông tên là Thắng (Theo T khai là bạn mới quen, chỉ biết tên không biết họ tên đệm và địa chỉ cụ thể ở đâu) để vay số tiền 50.000.000 đồng; số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi cho mượn xe, không thấy T quay lại nên anh C đã gọi điện cho T nhưng T không nghe máy. Anh C và anh Th đã phải bắt taxi ra về. Những ngày tiếp theo anh C đã nhiều lần gọi điện cho T để yêu cầu trả lại xe nhưng T không nghe máy. Đến khoảng 16 giờ 30 ngày 14 tháng 11 năm 2021 anh C tiếp tục gọi điện cho T, thì T nghe điện thoại và nói với anh C, xe ô tô T cầm cố lấy tiền chi tiêu và hẹn 1-2 ngày sẽ nhổ xe về cho anh C, anh C không đồng ý và nói xe ô tô trên là C thuê của anh Lê Anh T1, với giá thuê xe là 700.000đồng/ngày; thời gian thuê từ ngày 10 tháng 11 năm 2021 đến 20 tháng 11 năm 2021. Do không có tiền để trả cho người tên Thắng để chuộc xe về trả cho anh C; nên khi nghe anh C nói vậy; Nguyễn Văn T liền điện cho anh Lê Anh T1 nói là xe C thuê của anh Lê Anh T1, C cho T mượn,

T đã cầm cố ở huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ (T không nói anh Lê Anh T1 và anh C biết cụ thể) và xin anh Lê Anh T1 cho Nguyễn Văn T có thời gian thu xếp tiền, lấy xe về trả cho C, tiền thuê xe của Nguyễn Mạnh C đối với anh Lê Anh T1 sẽ do Nguyễn Văn T trả; khi nghe Nguyễn Văn T nói vậy, anh Lê Anh T1 không biết T cầm cố xe cho ai, ở đâu; nên phải đồng ý theo đề nghị của Nguyễn Văn T. Do không có tiền nhổ xe đem về trả cho anh C và không có tiền trả tiền thuê xe cho anh Lê Anh T1, nên Nguyễn Văn T vẫn cố tình tránh mặt không gặp, không nghe điện thoại của anh C và anh Lê Anh T1. Anh C và anh Lê Anh T1 không thấy T trả xe cũng như tiền thuê xe, các anh đã nhiều lần liên lạc nhưng không gặp và cũng không liên lạc được T, nên ngày 01 tháng 01 năm 2022 anh C có đơn trình báo Công an huyện Bình Xuyên đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên xử lý T theo quy đinh của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyên Bình Xuyên đã ra thông báo truy tìm, tiến hành xác minh, xác định xe ô tô Biển kiểm soát 88A-108.85 đang được anh Đỗ Đình T2 quản lý, sử dụng; Cơ quan điều tra đã làm việc với anh T2, sau khi biết xe ô tô trên là vật chứng của vụ án; đến ngày 12 tháng 01 năm 2022 anh T2 đã tự nguyện giao nộp xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 để phục vụ điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu, đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên, định giá với chiếc xe Toyota Vios màu vàng nâu biển kiểm soát 88A-108.85 mà Nguyễn Văn T đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Mạnh C.

Tại Kết luận định giá tài sản 07/KL – HĐĐGTS, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên kết luận: *"Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu vàng nâu, đã cũ, mang Biển kiểm soát 88A-108.85 giá trị là 300.000.000 đồng"*.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã trực tiếp bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Lê Anh T1 là chủ sở hữu xe ô tô Biển kiểm soát 88A-108.85 số tiền là 18.200.000 đồng; mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị T4 đã thông qua ông Nguyễn Tiến D trực tiếp bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Lê Anh T1 số tiền là 105.000.000 đồng; chi phí thời gian thuê xe và chi phí đi lại tìm xe.

Tại Cáo trạng số 29/CT – VKSBX, ngày 18 tháng 1 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Văn T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 175, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2022 và đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là anh Nguyễn Mạnh C trình bày: Lợi dụng mối quan hệ quen biết giữa anh và Nguyễn Văn T, anh cho T mượn xe ô tô mà anh đã thuê của anh Lê Anh T1, để T về nhà tắm, sau quay lại đón anh, nhưng Nguyễn Văn T đã không trả lại xe cho anh mà đem xe ô tô lên huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ cầm cố lấy tiền chi tiêu mà không trả lại tài sản cho anh, để anh trả lại cho anh Lê Anh T1; sau khi tội phạm xảy ra, chiếc xe ô tô mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh đã được thu hồi và trả lại cho anh Lê Anh T1, bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục mọi hậu quả đã gây ra, nay anh không có yêu cầu gì thêm và có ý kiến xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà NguyễnThị T4 trình bày: Xác nhận những nội dung bị cáo trình bày là đúng. Sau khi sự việc xảy ra, bà sau khi trả số tiền 105.000.000 cho anh Lê Anh T1 để trả số tiền thuê xe của Nguyễn Văn T và chi phí tìm xe ,bà T4 cũng không yêu cầu Nguyễn Văn T phải trả số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Anh T1, ông Đỗ Đức K, anh Đỗ Đình T3, anh Đỗ Đình T4; người làm chứng là anh Nguyễn Văn Th, anh Nguyễn Tiến D vắng mặt tại phiên tòa, xong trong giai đoạn điều tra cũng đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và vật chứng của vụ án đã thu thập được. Anh Lê Anh T1 cũng không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận. Do có mối quan hệ quen biết với anh Nguyễn Mạnh C, nên khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại quán cà phê "Ngày mới", ở khu phố 2 thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo đã hỏi mượn xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 của anh Nguyễn Văn C thuê lại của anh Lê Anh T1, để về nhà tắm. Anh C đồng ý rồi đưa chìa khóa và xe cho bị cáo. Sau khi tắm xong, bị cáo nảy sinh ý định đem đi cầm cố để lấy tiền tiêu, nên bị cáo không hỏi anh C mà tự ý điều khiển xe ô tô lên huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ chơi và đã cầm cố xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 cho nam giới tên là "Thắng" để vay số tiền 50.000.000 đồng, sau khi đã chi tiêu hết số tiền, bị cáo không có khả năng trả tiền, nhổ xe trả cho anh C để anh C trả lại xe cho anh Lê Anh T1 và lẩn trốn nghĩa vụ trả tiền, trả xe nên anh Nguyễn Mạnh C và anh Lê Anh T1 đã có đơn trình báo Cơ quan điều tra về hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Văn T.

Trị giá tài sản chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 88A-108.85 mà bị cáo chiếm đoạt của anh C, anh T là 300.000.000 đồng, *(Ba trăm triệu đồng)*.

[3]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ, Kết luận định giá Hội đồng định giá, cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận hành vi lợi dụng sự quen biết tin tưởng của anh Nguyễn Mạnh C giao xe ô tô cho Nguyễn Văn T sử dụng, sau đó bị cáo đem đi cầm cố khi không được sự đồng ý của chủ sở hữu và người quản lý tài sản, dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản của Nguyễn Văn T, sau khi chiếm đoạt được tài sản đã cố tình trốn tránh, không nghe điện thoại, không chấp hành yêu cầu trả lại tài sản của chủ sở hữu, đã phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Nội dung điều luật quy định

"Pham tội chiếm đoạt tài sản giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng thì phạt tù từ 05 năm đến 12 năm

[4]. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương và xâm phạm về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đã gây ra cho bị hại và bị

hại không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì thêm, có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, sau khi tội phạm xảy ra, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, đó là các căn cứ để quyết định hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, ngày 30 tháng 11 năm 2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội Đánh bạc, hiện tại chưa chấp hành xong bản án nên cũng cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới đủ điều kiện giúp bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 30 tháng 11 năm 2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội "Đánh bạc", do hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T xảy ra vào ngày 24 tháng 12 năm 2019 và bị kết án trước ngày vụ án này bị khởi tố bị can, ngày 20 tháng 5 năm 2022 nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt của bản án số 127/2021/HS-ST, ngày 30 tháng 11 năm 2011 đối với bị cáo Nguyễn Văn T; theo hướng dẫn tại mục 2, Điều 7 của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP, ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao; bị cáo Nguyễn Văn T đồng thời phải chấp hành hình phạt của bản án này và hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo; theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

[7]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

[7.1]. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 xác định là tài sản hợp pháp của anh Lê Ạnh T1, cho anh Nguyễn Mạnh C thuê. Ngày 28 tháng 01 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an huyên Bình Xuyên đã trả xe cho anh C; sau khi nhận lại tài sản anh C đã trả lại xe cho anh Lê Anh T1. Sau khi nhận lại xe anh Lê Anh T1 không đề nghị đối với anh C về dân sự, anh C và anh T1 không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7.2] Sau khi sự việc xảy ra bà Nguyễn Thị T4 (là mẹ đẻ của Nguyễn Văn T) đã thay Nguyễn Văn T trả cho Lê Anh T1 số tiền 105.000.000 đồng là tiền thuê xe và chi phí đi tìm xe; T trực tiếp trả cho Lê Anh T1 18.200.000 đồng tiền thuê xe (Bao gồm tiền thuê xe và chi phí tìm xe) sau khi nhận đủ số tiền trên anh Lê Anh T1 không có yêu cầu đề nghị gì đối với Nguyễn Văn T. Bà T4 cũng không yêu cầu Nguyễn Văn T phải trả số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7.3] Trong vụ án này còn có:

Anh Đỗ Đình T2, là người giao nộp xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 88A-108.85 cho Cơ quan điều tra. Quá trình điều tra anh T2 khai: Ngày 07 tháng 01 năm 2022 anh T2 đến nhà ông Đỗ Đình K là bố đẻ anh ăn cơm, sau đó ông K cho anh con gà đem về thì anh Đỗ Đình T3 (là anh trai anh T2) bảo anh sử dụng xe ô tô tô biển kiểm soát 88A-108.85 chở gà về, nên anh đồng ý và điều khiển xe ô tô tô biển kiểm soát 88A-108.85 đi về nhà. Sau khi biết chiếc xe trên là vật chứng của vụ án thì ngày 12 tháng 01 năm 2022 đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra và anh không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và quyền sở hữu đối với tài sản này.

Ông Đỗ Đình K cũng xác nhận nội dung: Khoảng tháng 12 năm 2021, ông đang ở nhà thì có một nam giới tự xung là Tuấn (không rõ tên tuổi ,địa chỉ) đến gửi nhờ xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 lúc này Đỗ Đình T3 (là con trai) ở Khu 1 thị trấn Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa ,tỉnh Phú Thọ cũng có mặt. Sau đó ông không thấy người này quay lại lấy. Ngày 07 tháng 01 năm 2022, anh T3 lên nhà ông, sau đó anh T2 bảo anh T3 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 đi về nhà; nội dung anh Đỗ Đình T2 khai, như ông K và anh T2 đã trình bày. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh T2 nhận dạng Nguyễn Văn T, nhưng anh T2 không xác định được ai là T. Do vậy không đủ cơ sở xác định ông K, anh T2 và anh T3 cho cầm cố xe, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với nam giới tên Thắng, theo Nguyễn Văn T khai đã nhận cầm cố xe ô tô biển kiểm soát 88A-108.85 để cho Nguyễn Văn T vay số tiền 50.000.000 đồng. Do T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã tách và tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 20 tháng 5 năm 2022.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám